

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH QUẢNG NGÃI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: **14357**/QĐ-UBND

Quảng Ngãi, ngày **16** tháng 9 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc điều chỉnh, bổ sung nội dung Điều 1 Quyết định số
1098/QĐ-UBND ngày 03/8/2020 của Chủ tịch UBND tỉnh Quảng Ngãi**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG NGÃI

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Luật Đất đai ngày 29/11/2013;

Căn cứ Luật Lâm nghiệp ngày 15/11/2017;

Căn cứ Nghị định số 156/2018/NĐ-CP ngày 16/11/2018 của Chính phủ về quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Lâm nghiệp;

Căn cứ Thông tư số 16/2019/TT-BXD ngày 26/12/2019 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng về hướng dẫn xác định chi phí quản lý dự án và tư vấn đầu tư xây dựng;

Căn cứ Thông tư số 10/2020/TT-BTC ngày 20/02/2020 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định về quyết toán dự án hoàn thành sử dụng nguồn vốn nhà nước;

Căn cứ các Quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh: số 1548/QĐ-UBND ngày 22/10/2019 về việc phê duyệt kế hoạch giao rừng gắn với giao đất và cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất lâm nghiệp huyện Minh Long, giai đoạn 2019 - 2020; số 1098/QĐ-UBND ngày 03/8/2020 về việc điều chỉnh nội dung khoản 3 Điều 1 Quyết định số 1548/QĐ-UBND ngày 22/10/2019 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc phê duyệt kế hoạch giao rừng gắn với giao đất và cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất lâm nghiệp huyện Minh Long, giai đoạn 2019 - 2020;

Theo đề nghị của UBND huyện Minh Long tại Tờ trình số 61/TTr-UBND ngày 03/8/2021; ý kiến của Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tại Công văn số 2326/SNNPTNT-KL ngày 09/8/2021 và Giám đốc Sở Tài chính tại Công văn số 2496/STC-HCSN&DN ngày 31/8/2021.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Điều chỉnh, bổ sung nội dung Điều 1 Quyết định số 1098/QĐ-UBND ngày 03/8/2020 của Chủ tịch UBND tỉnh như sau:

1. Tổng dự toán: **1.829.995.328 đồng** (làm tròn: 1.829.995.000 đồng).
(Bằng chữ: Một tỷ tám trăm hai mươi chín triệu chín trăm chín mươi lăm ngàn đồng).

- Chi phí trực tiếp:	1.178.942.639 đồng
- Thu nhập chịu thuế tính trước:	64.841.845 đồng
- Thuế Giá trị gia tăng:	124.378.448 đồng
- Chi phí khác:	295.469.183 đồng
- Dự phòng chi:	166.363.212 đồng

2. Nguồn kinh phí:

a) Sử dụng nguồn kinh phí từ Chương trình hỗ trợ giảm nghèo nhanh và bền vững theo Nghị quyết số 30a/2008/NQ-CP ngày 27/12/2008 của Chính Phủ: 1.702.826.132 đồng

b) Ngân sách huyện: 127.169.196 đồng

Điều 2. Các nội dung khác không điều chỉnh, bổ sung tại Quyết định này vẫn giữ nguyên theo Quyết định số 1548/QĐ-UBND ngày 22/10/2019 và Quyết định số 1098/QĐ-UBND ngày 03/8/2020 của Chủ tịch UBND tỉnh.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 4. Chánh văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc các Sở: Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Tài chính, Tài nguyên và Môi trường; Giám đốc Kho bạc Nhà nước Quảng Ngãi; Chi cục trưởng Chi cục Kiểm lâm tỉnh; Chủ tịch UBND huyện Minh Long và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- CT, PCT(NN) UBND tỉnh;
- VPUB: CVP, KT, CB-TH;
- Lưu: VT, NN-TNph371.



CHỦ TỊCH

Đặng Văn Minh